

Bản án số: 93/2021/HS-ST

Ngày 28-9-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T D - TỈNH NGHỆ AN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Moong Công Hải.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Vang Thanh Hải;

Ông Lô Thanh Tuấn.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Vy Phương Thảo- Thư ký Tòa án nhân dân huyện T D, tỉnh Nghệ An.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T D tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa:** Ông Võ Trọng Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T D, tỉnh Nghệ An đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: **93/2021/TLST-HS ngày 13 tháng 9 năm 2021** theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 95/2021/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 9 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **L V N**. Tên gọi khác : Không

Sinh ngày 03 tháng 7 năm 1977. Tại huyện C C, tỉnh Nghệ An

Nơi ĐKKTT và chỗ ở hiện nay: Bản X, xã B Ch, huyện C C, tỉnh Nghệ An.

Nghề nghiệp: Trồng trọt.

Trình độ văn hoá: 3/12

Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam

Con ông: L V A và bà L Th P (Đều đã chết)

Vợ: Kh Th H và 02 con;

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: Ngày 25/8/2011, bị Tòa án nhân dân huyện C C, tỉnh Nghệ An xử phạt 07 năm tù về: “Tội mua bán trái phép chất ma túy”. Đến ngày 28 tháng 8 năm 2016 chấp hành xong hình phạt tù và chấp hành xong các quyết định khác của bản án.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07 tháng 6 năm 2021 cho đến nay. Có mặt.

1. Họ và tên: **L V Th**. Tên gọi khác : Không  
Sinh ngày 02 tháng 8 năm 1978. Tại huyện C C, tỉnh Nghệ An  
Nơi ĐKKTT và chỗ ở hiện nay: Bản X, xã B Ch, huyện C C, tỉnh Nghệ An.  
Nghề nghiệp: Trồng trọt. Trình độ văn hoá: 6/12  
Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam  
Con ông: L V T và bà L Th Th.  
Vợ: L Th Ph và 02 con;  
Tiền án, tiền sự: Không  
Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07 tháng 6 năm 2021 cho đến nay. Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo L V N*: Bà Hoàng Thị Hà – Trợ giúp viên thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Nghệ An. Có mặt
- *Người bào chữa cho bị cáo L V Th*: Ông Lê Văn Lý – Trợ giúp viên thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Nghệ An. Có mặt
- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan*: Anh M V S. Có mặt;
- *Người chứng kiến*: Anh M V Ph. Vắng mặt không có lý do.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ, ngày 07/06/2021, L V N và L V Th thuê xe ôm của một người không quen biết chở đi từ nhà ở bản X, xã B Ch, huyện C C, tỉnh Nghệ An sang bản P, xã Ng M, huyện T D, tỉnh Nghệ An với mục đích để mua ma túy sử dụng. Đến bản P, xã Ng M, N và Th đi đến nhà của M V S, sinh năm 1985 để hỏi mua ma túy. Gặp S, L V N hỏi: “*Có phải anh S không?*”. S trả lời: “*Phải*”. N hỏi tiếp: “*Anh có hàng không?*” (Ý N hỏi S có ma túy không?). S trả lời: “*Có*”. N nói với S: “*Lấy cho một trăm nghìn trắng*” (Ý nói bán cho N 100.000 đồng Heroine). Nghe vậy, Th cũng nói với S: “*Lấy cho em hai viên hồng phiến*”. S nói N và Th đứng chờ còn S đi ra ngoài nhà. Một lúc sau, S quay lại thì L V N đưa cho S 01 (một) tờ tiền có mệnh giá 200.000 (hai trăm nghìn) đồng và nói: “*Lấy thêm cho cho em một trăm nghìn trắng nữa khỏi phải thôi*”. Đồng thời L V Th cũng đưa cho S 01 (một) tờ tiền có mệnh giá 200.000 (hai trăm nghìn) đồng. S cầm lấy tiền rồi đưa cho N 01 (một) gói hồng phiến bên ngoài được gói bằng bao Potylen màu vàng và 01 (một) gói Heroine bên ngoài được gói bằng mảnh giấy vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu SEABIRD. Mua ma túy xong, N và Th ra khỏi nhà S để tìm xe ôm đi về. Đến khoảng 18 giờ 20 phút, cùng ngày 07/06/2021, khi L V N và L V Th đang đi bộ trên đoạn đường thuộc bản P, xã Ng M, huyện T D, tỉnh Nghệ An thì bị tổ công tác Công an huyện T D

và Công an xã Ng M, huyện T D phát hiện, bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổ công tác đã thu giữ trong lòng bàn tay phải của L V N 01 (một) gói bên ngoài được gói bằng bao Potylen màu vàng bên trong có chứa các viên nén màu hồng và 01 (một) gói bên ngoài được gói bằng mảnh giấy vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu SEABIRD bên trong chứa chất bột màu trắng.

Kết luận giám định số 921/KL-PC09 (Đ2 - MT), ngày 14/06/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An xác định: Mẫu chất bột màu trắng thu giữ của L V N và L V Th gửi tới giám định là ma túy (Heroine) có khối lượng là 0,2 (không phẩy hai) gam. Mẫu viên nén màu hồng thu giữ của L V N và L V Th gửi tới giám định là ma túy (Methamphetamine) có khối lượng là 0,2 (không phẩy hai) gam.

Bản cáo trạng số 98/CT-VKS-TD ngày 12 tháng 9 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T D đã truy tố L V N và L V Th về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố của Bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo L V N mức án **01 năm 05 tháng đến 01 năm 08 tháng tù** về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo L V Th mức án **01 năm đến 01 năm 03 tháng tù** về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm và miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo; xử lý vật chứng theo đúng quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo L V N và người bào chữa cho bị cáo L V Th không có ý kiến tranh luận với bản luận tội và đề xuất Hội đồng xét xử xem xét đến việc nhận thức pháp luật của bị cáo đang còn hạn chế, cư trú ở vùng sâu, vùng xa để lượng hình ở mức thấp nhất theo đề nghị của Kiểm sát viên đối với bị cáo.

Các bị cáo L V N, L V Th đồng ý với quan điểm truy tố của Kiểm sát viên, không có ý kiến, không tranh luận và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công An huyện T D, tỉnh Nghệ An, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T D, tỉnh Nghệ An trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo L V N, L V Th đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến phù hợp với biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, và các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ. Vì vậy có đủ cơ sở để khẳng định: Khoảng 18 giờ 20 phút, ngày 07/6/2021, tại bản P, xã Ng M, huyện T D, tỉnh Nghệ An, L V N và L V Th đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,2 (*không phải hai*) gam Heroine và 0,2 (*không phải hai*) gam Methamphetamine với mục đích để sử dụng. Như vậy hành vi và khối lượng chất ma túy thu giữ của các bị cáo L V N và L V Th đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Chính vì vậy cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện T D đã truy tố các bị cáo L V N, L V N theo tội danh và Điều luật, viện dẫn ở trên là có cơ sở pháp luật, đúng người, đúng tội, không oan sai.

[3] Các bị cáo là người có đủ năng lực pháp luật để chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi phạm tội của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an tại địa phương, vì ma túy là chất gây nghiện rất cao, gây nguy hại cho sức khỏe con người, làm ảnh hưởng xấu mọi mặt của đời sống xã hội, vì lẽ đó mà nhà nước ta nghiêm cấm mọi hành vi mua bán, vận chuyển, tàng trữ, sử dụng ma túy dưới bất cứ hình thức nào đều bị coi là bất hợp pháp và bị xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm trước pháp luật và cần cách ly các bị cáo ra khỏi cộng đồng xã hội một thời gian nhất định để nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân các bị cáo:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo sau khi phạm tội đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình gây ra nên Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ

luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo khi quyết định hình phạt thể hiện sự khoan hồng của nhà nước ta mà cải tạo mình thành công dân có ích cho gia đình và xã hội. Riêng bị cáo L V Th được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự vì có bố đẻ được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì.

Đối với người đàn ông tên S trú tại bản P, xã Ng M, huyện T D, tỉnh Nghệ An. Qua điều tra đã xác định được đó là M V S, sinh năm 1985, trú tại bản P, xã Ng M, huyện T D, tỉnh Nghệ An. Hiện S đã bị khởi tố, điều tra, truy tố về tội mua bán trái phép chất ma túy.

Đối với người đàn ông đi xe máy lai chờ các bị cáo đi mua ma túy do không biết tên, tuổi, địa chỉ nên cơ quan điều tra chưa có cơ sở để điều tra làm rõ.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 điều 249 Bộ luật hình sự lẽ ra cần áp dụng hình phạt tiền đối với các bị cáo, song xét thấy các bị cáo là đối tượng nghiện, có hoàn cảnh gia đình khó khăn, khó có khả năng thi hành nên nên chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên, người bào chữa miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Tiêu hủy vật chứng còn lại của vụ án.

[7] Về án phí: Các bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn nên Hội đồng xét xử chấp nhận lời đề nghị của Kiểm sát viên, người bào chữa miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

[8] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo theo đúng quy định pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

- Tuyên bố các bị cáo L V N và L V Th phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng: Điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: **L V N 01 (Một) năm 05 (Năm) tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07 tháng 6 năm 2021.

- Áp dụng: Điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: **L V Th 01 (Một) năm tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07 tháng 6 năm 2021.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

+ Tiêu hủy vật chứng còn lại của vụ án (Tình trạng các vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 13.9.2021 giữa cơ quan Công an huyện T D, tỉnh Nghệ An và Chi cục Thi hành án dân sự huyện T D, tỉnh Nghệ An);

- Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo L V N, L V Th.

Các bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án là ngày 28/9/2021.

**Nơi nhận:**

- TAND, VKSND tỉnh NA;
- VKS T D;
- Công an T D;
- UBND xã B Ch;
- Các bị cáo, Trại tạm giam;
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- Sở Tư Pháp Nghệ An;
- Chi cục THADS T D;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Moong Công Hải**

